

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH VĨNH LONG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 122/2017/QĐST- HNGĐ

Bình Tân, ngày 06 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 193/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2017 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1981 Nơi cư trú Khu phố 1, Thị trấn AT, huyện PQ, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Chị Phạm Thị Y, sinh năm 1982 Nơi cư trú Tổ 12, ấp MH, xã NVT, huyện BT, tỉnh Vĩnh Long.

Con chưa thành niên: Cháu Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 15/12/2007 Nơi cư trú Tổ 09, Khóm 5, phường TP, Thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Anh Nguyễn Hoàng M và Chị Phạm Thị Y

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Hoàng M và Chị Phạm Thị Y thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh Nguyễn Hoàng M và Chị Phạm Thị Y thỏa thuận thống nhất giao cháu Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 15 tháng 12 năm 2007 cho anh Nguyễn Hoàng M tiếp tục nuôi dưỡng, Chị Phạm Thị Y không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ sau khi ly hôn đối với việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được thực hiện theo Điều 81,82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Hoàng M và Chị Phạm Thị Y thỏa thuận thống nhất không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Nguyễn Hoàng M và Chị Phạm Thị Y thỏa thuận thống nhất Anh M đồng ý nộp số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm chục nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo lai thu số 0011972 ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân. Vậy Anh Nguyễn Hoàng M còn nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm chục nghìn đồng) tại chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TANDT. Vĩnh Long;
- VKSNDH. Bình Tân;
- Chi cục THADSH. Bình Tân;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Hồng Diễm